

Số: **197/KKMT**

Vv: Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ
đông thường niên năm 2023

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 04 năm 2023

Kính gửi : - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty : Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung
2. Mã chứng khoán : **KMT**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 69 Quang Trung , P.Hải Châu 1, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
4. Điện thoại: 0236 3 821 824 Fax : 0236 3 823 306
5. Người thực hiện công bố thông tin : Nguyễn Đăng Loan
6. Nội dung thông tin công bố :
 - Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số: 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2023 và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
7. Địa chỉ Website đăng tải Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

[http:// www.cevimetal.com.vn](http://www.cevimetal.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, P.KTTC

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Nguyễn Đăng Loan

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Tên Công ty: Công ty cổ phần Kim khí miền Trung

Địa chỉ: 69 Quang Trung, P. Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017.

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30' ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại Tòa nhà Cevimetal số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã chính thức khai mạc.

A – GIỚI THIỆU KHAI MẠC PHIÊN HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông/bà:

- Bà Nguyễn Đăng Loan : Trưởng ban;
- Bà Nguyễn Thị Lan Anh : Thành viên;
- Bà Lê Thị Hồng Quyên : Thành viên.

Bà Nguyễn Đăng Loan, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 14/3/2023, sở hữu 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam số V203/2023-KMT/VSD-ĐK ngày 16/3/2023);

- Số cổ đông đăng ký tham dự: 24 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.073.836 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 92,15%;

- Đến 8 giờ 30' ngày 19/4/2023, số cổ đông tham dự là 22 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 8.939.767 / 9.846.562 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 90,79% (có báo cáo kết quả kiểm tra của Ban kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo).

Theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung đủ điều kiện để tiến hành Đại hội (trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

2. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội:

Ông Nguyễn Thành Nhân, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, thay mặt Ban Tổ chức thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ tán thành 100%.

3. Giới thiệu đại biểu khách mời, nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử:



Ông Nguyễn Thành Nhân, Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu đại biểu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, bầu Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử như sau:

3.1. Đại biểu khách mời cố đồng Nhà nước:

- Ông Lê Thanh Tuấn, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

3.2. Đoàn Chủ tịch:

- Ông Huỳnh Trung Quang – Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa phiên họp (theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty);

- Ông Nguyễn Anh Hoàng – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

3.3. Thư ký Đại hội: bao gồm:

- Ông Huỳnh Ngọc Tuấn;

- Ông Lê Hà Thiên Trí.

3.4. Ban kiểm phiếu: bao gồm:

- Bà Phạm Thị Thu Ngân – Trưởng ban;

- Bà Trần Thị Thùy Nhung – Thành viên;

- Bà Võ Thị Lệ – Thành viên.

3.5. Ban bầu cử: bao gồm:

- Ông Nguyễn Đình Chính – Trưởng ban;

- Ông Nguyễn Duy Hương – Thành viên;

- Bà Lê Hoàng Thị Xuân Thủy – Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử do Chủ tọa đề cử với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

B - NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI

I – Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo thường niên năm 2022 (Báo cáo số 156/BC-KKMT ngày 27/3/2023) và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 (Tờ trình số 157/TTr-KKMT ngày 27/3/2023): bao gồm Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, đầu tư năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty.

a) Kết quả thực hiện năm 2022:

- Doanh thu : 2.836,310 tỷ đồng;

- Tổng lượng tiêu thụ : 206.731 tấn;

- Lợi nhuận trước thuế : 17,397 tỷ đồng.

b) Kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023:

- Tổng lượng tiêu thụ : 220.000 tấn;

- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;

- Cổ tức : 6%;

- Kế hoạch đầu tư : 9,3 tỷ đồng.

*** Thảo luận và ý kiến của các cổ đông:**

Sau khi nghe ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trình bày nội dung Báo cáo thường niên năm 2022 và Tờ trình về kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Công ty, các cổ đông không có ý kiến gì và nhất trí thông qua toàn bộ nội dung của Báo cáo thường niên năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 (Báo cáo số 158/BC-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II – Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 (Báo cáo số 132/BC-BKS ngày 09/3/2023 của Ban kiểm soát):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và báo cáo hoạt động của BKS năm 2022, gồm các nội dung sau:

- a) Kết quả thẩm định tình hình kinh doanh, đầu tư năm 2022;
- b) Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;
- c) Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2022;
- d) Và một số kiến nghị của Ban kiểm soát.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (Tờ trình số 159/TTr-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

III – Ông Phạm Thanh Lâm, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, trình Đại hội thông qua Tờ trình miễn nhiệm và đề cử nhân sự tham gia thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 (Tờ trình số 160/TTr-KKMT ngày 27/3/2023):

a) Đại hội đồng cổ đông nhất trí miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.

b) Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc đề cử bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

IV – Ông Nguyễn Đình Chinh, Trưởng Ban bầu cử trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Quy chế đề cử, ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025:

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Hướng dẫn quy định bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 và tiến hành bầu cử.

3. Công bố kết quả bầu cử:

- Số phiếu phát ra : 22 phiếu, tương ứng 8.939.767 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu thu vào : 22 phiếu, tương ứng 8.939.767 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu hợp lệ : 22 phiếu, tương ứng 8.939.767 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025, kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu (cổ phần)	Đạt tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Huyền	8.939.767	100%

(có Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 kèm theo)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

TT	Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát	Kết quả biểu quyết	
		Số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Huyền	8.939.767	100%

V – Bà Nguyễn Đăng Loan, Kế toán trưởng Công ty, trình Đại hội thông qua các nội dung sau:

1. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2022 (Tờ trình số 161/TTr-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức năm 2022.

a) Lợi nhuận năm 2022:

- Lợi nhuận trước thuế : 17.397.454.740 đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 5.256.728.647 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 12.140.726.093 đồng;
- LNST còn lại các năm trước : 7.741.419.204 đồng;
- Tổng lợi nhuận sau thuế còn lại : 19.882.145.297 đồng.

b) Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 800.000.000 đồng.

c) Chia cổ tức:

- Tỷ lệ chia cổ tức: 8% (tương ứng 800 đồng/cổ phiếu), bằng tiền mặt, tương ứng với số tiền chi trả là 7.877.249.600 đồng;

- Thời gian chi trả: trong tháng 7/2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HDQT, BKS năm 2023 (Báo cáo số 162/BC-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, khen thưởng HDQT, BKS năm 2022 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HDQT, BKS năm 2023.

2.1. Tiền lương, thù lao thành viên HDQT, BKS năm 2022:

a) Tiền lương:

- Chủ tịch HDQT Công ty : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc Công ty : 41.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HDQT không kiêm nhiệm : 17.000.000 đồng/tháng;

- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 20.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao:

- Thù lao thành viên HĐQT (02 người) : 6.500.000 đồng/người/tháng;

- Thù lao thành viên BKS (02 người) : 4.500.000 đồng/người/tháng.

c) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Nhất trí thưởng HĐQT, BKS Công ty 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) do hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

a) Tiền lương thành viên HĐQT năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 47.000.000 đồng/tháng;

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 44.000.000 đồng/tháng;

- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 18.200.000 đồng/tháng;

- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 21.400.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2023:

- Thù lao thành viên HĐQT (02 người) : 7.000.000 đồng/người/tháng;

- Thù lao thành viên BKS (02 người) : 5.000.000 đồng/người/tháng.

* Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ được hưởng thù lao theo quy định.

*** Kết quả biểu quyết:**

+ Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

+ Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VI – Ông Đoàn Công Sơn, thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội thông qua Tờ trình v/v chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Tờ trình số 163/TTr-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.936.854 cổ phần, bằng 99,97% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

- Không có ý kiến: 2.913 cổ phần, bằng 0,03% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VII – Ông Nguyễn Văn Bôn, thành viên Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (Tờ trình số 164/TTr-KKMT ngày 27/3/2023):

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung, cụ thể:

a) Nội dung trước khi sửa đổi:

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.

b) Nội dung sau khi sửa đổi: (thay thế từ “và” bằng từ “trừ” tại điểm h khoản 2 Điều 11 trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

VIII – Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

2. Cập nhật nội dung sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành theo quy định.

3. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp

lý và theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2023 phù hợp với thực tế phát sinh.

IX – Thông qua Nghị quyết Đại hội:

Ông Lê Hà Thiên Trí thay mặt Thư ký Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tán thành: 8.939.767 cổ phần, bằng 100% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không tán thành: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, bằng 0% cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

X – Bế mạc Đại hội: Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Kim khí miền Trung kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Huỳnh Ngọc Tuấn Lê Hà Thiên Trí

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Huỳnh Trung Quang

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung hiện hành;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Kim khí miền Trung ngày 19/4/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu : 2.836.310.824.867 đồng;
- Tổng lượng tiêu thụ : 206.731 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 17.397.454.740 đồng.

2. Kế hoạch năm 2023:

a) Kế hoạch kinh doanh:

- Tổng lượng tiêu thụ : 220.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức : 6%.

b) Kế hoạch đầu tư : 9,3 tỷ đồng.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

Điều 4. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Kim khí miền Trung.

Điều 5. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm, đề cử nhân sự và kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.

2. Thông qua việc đề cử bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Thông qua kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025:



TT	Họ và tên	Kết quả biểu quyết	
		Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ (%)
	Bà Nguyễn Thị Huyền	8.939.767	100%

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022.

1. Lợi nhuận sau thuế (LNST) : 12.140.726.093 đồng.
2. LNST còn lại các năm trước : 7.741.419.204 đồng.
3. Tổng LNST còn lại chưa phân phối (1+2) : 19.882.145.297 đồng.
4. Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 800.000.000 đồng.
5. Chia cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 8% (800 đồng/cổ phiếu), tương ứng với tổng số tiền chi trả 7.877.249.600 đồng.
6. Thời gian chi trả cổ tức: trong tháng 7/2023.

Điều 7. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao, khen thưởng Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023.

1. Tiền lương, thù lao và khen thưởng HĐQT, BKS năm 2022:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 41.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 17.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 20.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên HĐQT (02 người) : 6.500.000 đ/người/tháng;
- Thành viên BKS (02 người) : 4.500.000 đ/người/tháng.

c) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) do hoàn thành tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2023:

a) Tiền lương thành viên HĐQT, BKS:

- Chủ tịch HĐQT Công ty : 47.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc : 44.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm : 18.200.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát Công ty : 21.400.000 đồng/tháng.

b) Thù lao thành viên HĐQT, BKS:

- Thành viên Hội đồng quản trị (02 người) : 7.000.000 đ/người/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đ/người/tháng.

Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ được hưởng thù lao theo quy định.

Điều 8. Chấp thuận cho Công ty cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được thực hiện các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2023.

Điều 9. Thông qua nội dung sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung. Cụ thể:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung thực hiện các công việc sau:

1. Chỉ đạo, giám sát việc ký kết và thực hiện hợp đồng giữa Công ty cổ phần Kim khí miền Trung với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật và hiệu quả cho Công ty.

2. Cập nhật nội dung sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí miền Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành theo quy định.

3. Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định các phương án đầu tư cụ thể trong danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2023 phù hợp với thực tế phát sinh.

Điều 11. Hiệu lực thi hành:

Nghị quyết đã được các cổ đông biểu quyết thông qua (tán thành 100%) tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí miền Trung có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. *malh*

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDKHN, TTLKCK;
- Các Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Huỳnh Trung Quang**

CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG MIÊN
NĂM 2023



Đà Nẵng, tháng 4 năm 2023



CHƯƠNG TRÌNH HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

(thời gian làm việc buổi sáng từ 8h30' - 11h35' thứ Tư, ngày 19/4/2023)

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h45' - 8h30'	Đón tiếp đại biểu và cổ đông đăng ký tham dự	Tiểu ban Cổ đông
8h30' - 8h45'	- Khai mạc phiên họp, giới thiệu đại biểu - Báo cáo kiểm tra tư cách và xác nhận cổ đông tham dự - Thông qua Quy chế làm việc, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, đề cử nhân sự Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử và Thư ký	Ban tổ chức Tiểu ban Cổ đông Ban tổ chức
8h45' - 9h30'	- Thông qua Báo cáo thường niên năm 2022 và Tờ trình kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022	Hội đồng quản trị
9h30' - 9h50'	- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả KD của Công ty và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 - Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	Ban kiểm soát
9h50' - 10h20'	- Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và đề cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 - Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 - Hướng dẫn, giới thiệu phiếu bầu và tiến hành bầu cử	Hội đồng quản trị Ban bầu cử -nt-
10h20' - 10h35'	Nghỉ giải lao	
10h35' - 10h45'	Công bố kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020-2025	Ban bầu cử
10h45' - 10h55'	Chia tay thành viên Ban kiểm soát cũ và mời thành viên Ban kiểm soát mới ra mắt cổ đông	Chủ tọa
10h55' - 11h05'	- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022 - Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023	Hội đồng quản trị
11h05' - 11h15'	Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ	Hội đồng quản trị
11h15' - 11h25'	Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị
11h25' - 11h35'	Thông qua dự thảo Nghị quyết	Thư ký Đại hội
11h35'	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Để công tác tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) có trật tự, kỷ cương và theo đúng các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị KKMT xin báo cáo trước Đại hội Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông như sau:

I – BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các nội dung trong Chương trình nghị sự của phiên họp đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông về từng nội dung. Mỗi Cổ đông tham dự phiên họp được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi rõ Họ tên, Mã số cổ đông và Số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền).

2. **Cách biểu quyết:** Sau khi trình bày nội dung báo cáo, Chủ tọa tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông. Cổ đông biểu quyết ("*Tán thành*", "*Không tán thành*" hoặc "*Không có ý kiến*") một nội dung bằng cách đưa Phiếu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa.

II – PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI PHIÊN HỌP

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự phiên họp khi có yêu cầu phát biểu ý kiến phải đăng ký trước với Ban Thư ký và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. **Nội dung phát biểu:** Cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào "Phiếu đăng ký phát biểu" và chuyển cho Ban Thư ký, Chủ tọa sẽ xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu và sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp những ý kiến thắc mắc của Cổ đông (mỗi ý kiến phát biểu không quá năm (05) phút).

Trường hợp phát biểu ngoài nội dung đăng ký thì Chủ tọa quyết định ngừng phát biểu. Đối với những nội dung cần phải có thời gian trình bày dài hơn, đề nghị Cổ đông gửi bằng văn bản cho Ban Thư ký tổng hợp và Hội đồng quản trị Công ty sẽ nghiên cứu, trả lời riêng cho Cổ đông bằng văn bản.

III – TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

1. Điều khiển phiên họp theo Chương trình và Quy chế đã được thông qua trước Đại hội. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số biểu quyết.

2. Hướng dẫn phiên họp thảo luận, biểu quyết các nội dung trong Chương trình nghị sự và các vấn đề có liên quan tại phiên họp.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp.

IV – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi Biên bản tổng hợp ý kiến của Cổ đông tại phiên họp.

2. Dự thảo nội dung Nghị quyết được thông qua tại phiên họp.

V – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN BẦU CỬ

1. Hướng dẫn thể lệ bầu cử, giới thiệu và phát phiếu bầu;

2. Kiểm phiếu, tổng hợp kết quả, lập biên bản kiểm phiếu bầu cử và công bố kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 trước Đại hội.

VI – TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của Cổ đông theo từng nội dung lấy ý kiến tại phiên họp.

2. Công bố và cung cấp kết quả biểu quyết của Cổ đông về Ban Thư ký để tổng hợp và đưa vào Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Quy chế này được đọc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung tổ chức vào ngày 19/4/2023 và được thông qua khi được số Cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại phiên họp tán thành. *recu*

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]
Huỳnh Trung Quang

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Số: 156/BC-KKMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400101605
- Vốn điều lệ: 98.465.620.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.465.620.000 đồng
- Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
- Số điện thoại: 0236.3822807
- Số fax: 0236.3835336
- Website: cevimetal.com.vn
- Mã cổ phiếu: KMT
- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung trước đây là Công ty Kim khí Miền Trung, doanh nghiệp Nhà nước, đơn vị thành viên của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP, thành lập năm 1995 và được chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 3088/QĐ-BCN ngày 30/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty cổ phần bắt đầu đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2006;

+ Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400101605, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 28/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 24 vào ngày 07/12/2017;

+ Ngày 10/8/2009, cổ phiếu của Công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCoM;

+ Ngày 15/12/2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán “KMT”;

+ Tình hình hoạt động: Sau khi cổ phần hóa, hoạt động Công ty phát triển ổn định, uy tín, thương hiệu ngày càng nâng cao, tình hình tài chính được cải thiện, công tác quản trị doanh nghiệp từng bước được đổi mới.

- Các sự kiện khác: Không.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

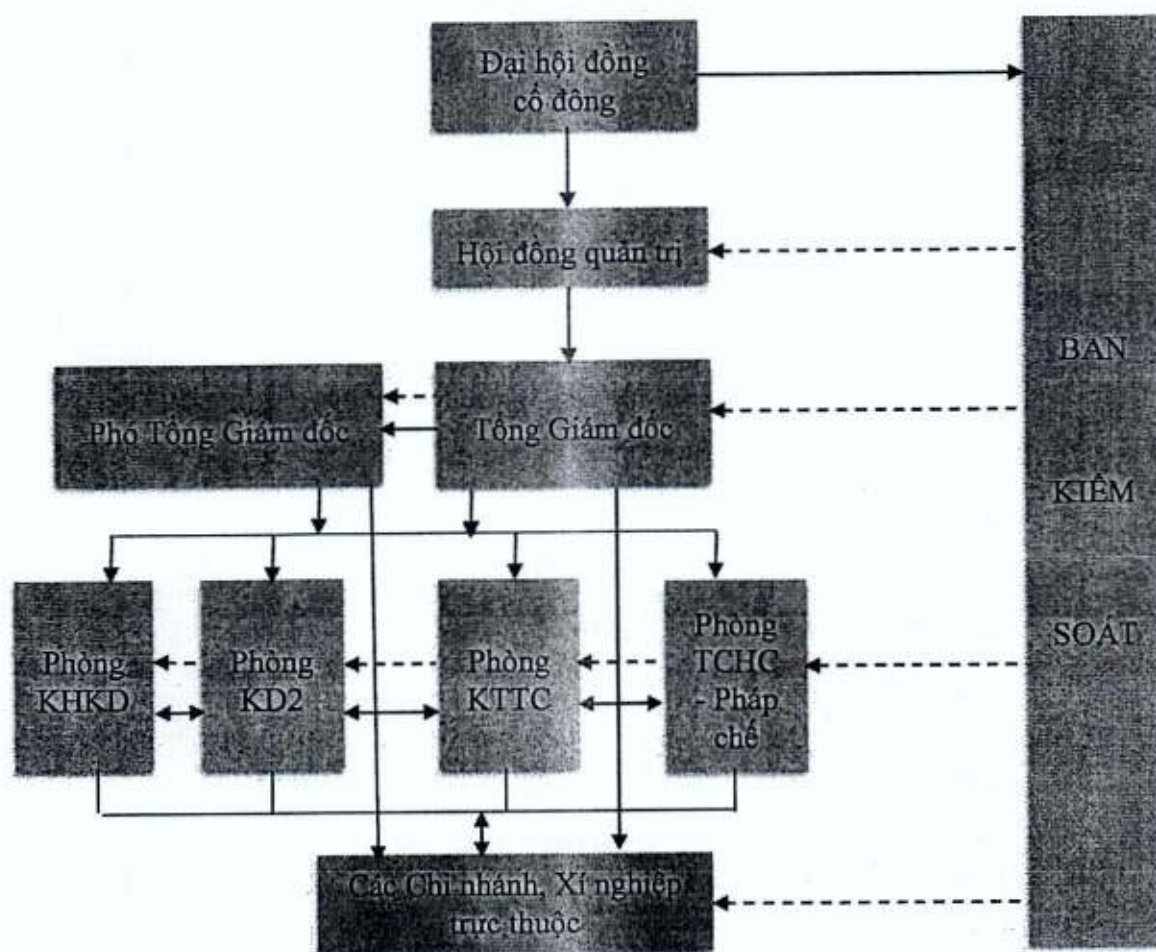
- Ngành nghề kinh doanh:

Kinh doanh thép xây dựng các loại; xuất nhập khẩu kim khí, phôi thép, thép hình, tấm, lá; Kinh doanh vật tư tổng hợp, vật liệu xây dựng, vật tư thú liệu, phế liệu kim loại; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh các loại than; Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác...; Đại lý tiêu thụ sản phẩm cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Địa bàn kinh doanh: Trên khắp các tỉnh, thành phố cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:



Quan hệ chỉ đạo: —————>
Quan hệ phối hợp: <————>
Quan hệ kiểm soát: - - - - ->

+ Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các Cổ đông (tổ chức/cá nhân) có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/bất thường và có quyền quyết định những nội dung/vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt là thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và dự toán cho năm tài chính tiếp theo.

+ Hội đồng quản trị:

Là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như: quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh, đầu tư hàng năm của Công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ; quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, quyết định thành lập công ty con, văn phòng đại diện và các chi nhánh trực thuộc.

+ Ban kiểm soát:

Là cơ quan thay mặt các Cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.

+ Ban Tổng Giám đốc:

Là cơ quan điều hành trực tiếp mọi hoạt động kinh doanh của Công ty theo chính sách, định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng nghiệp vụ và các Đơn vị trực thuộc Công ty theo liệt kê dưới đây:

+ Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 có 05 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên;

+ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên, bao gồm: Trưởng Ban kiểm soát và 02 kiểm soát viên;

+ Ban Tổng Giám đốc có 03 thành viên, bao gồm: 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc;

+ Bộ phận tham mưu, giúp việc có 04 Phòng nghiệp vụ, bao gồm: Phòng Kế hoạch – Kinh doanh, Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Tổ chức – Hành chính.

- Các Đơn vị trực thuộc bao gồm:

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 1

Địa chỉ: Lô A3-7 Khu dân cư đô thị mới Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 2 (đã tạm dừng hoạt động)

Địa chỉ: 410 đường 2/9, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 7

Địa chỉ: Lô 04-05 B27 Kinh Dương Vương, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Kim khí số 10 (đã tạm dừng hoạt động)

Địa chỉ: 404 Lê Văn Hiến, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

+ Xí nghiệp Kinh doanh Vật tư

Địa chỉ: 172 Tế Hanh, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

+ Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 26 Nguyễn Đình Khôi, phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (đầu năm 2023 đã chuyển đến địa chỉ mới: Tòa nhà Robicon, số 19/6C Lương Định Của, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ: 29 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

+ Chi nhánh Miền Trung tại tỉnh Khánh Hòa

Địa chỉ: 705 Lê Hồng Phong, phường Phước Hòa, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Gia Lai

Địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

+ Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: 239 Bích Khê, phường Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, tăng trưởng bền vững;

+ Đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh, mở rộng lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh, phát triển các hoạt động dịch vụ, tối đa hóa lợi nhuận cho Cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát triển thị trường, là nhà phân phối thép hàng đầu, uy tín tại miền Trung và cả nước; cơ cấu lại các tài sản nhằm khai thác hiệu quả các bất động sản hiện có, nâng cao năng lực tài chính phù hợp với định hướng phát triển về lâu dài của Công ty.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Công ty luôn cam kết và thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp; tích cực tham gia công tác xóa đói giảm nghèo, công tác từ thiện, xã hội và cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Tình hình địa chính trị thế giới diễn biến phức tạp, lạm phát tăng cao trong

khi tăng trưởng kinh tế bị đình trệ, nhu cầu suy giảm, giá cả vật tư, nguyên liệu biến động bất thường;

- Chính sách tiền tệ, tín dụng, lãi suất và những vấn đề pháp lý về đất đai, đầu tư... làm ảnh hưởng lớn đến thị trường bất động sản và các lĩnh vực, doanh nghiệp có liên quan.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Thị trường thép năm 2022 rất khó khăn, ngoại trừ đợt tăng giá vào cuối Quý I, những tháng còn lại xu hướng giảm là chủ yếu. Từ tháng 5 đến hết tháng 8/2022, giá điều chỉnh giảm liên tục 17 lần với tổng mức giảm gần 4.000 đ/kg. Từ giữa Quý III, thị trường tài chính, tín dụng siết chặt, lãi suất tăng cao, trái phiếu, bất động sản bất ổn. Nhiều dự án công trình đình trệ, Khách hàng là các Chủ đầu tư, Nhà thầu bị ảnh hưởng nặng nề, càng gây khó khăn hơn cho việc kinh doanh, nhu cầu giảm sút, thanh toán tiền hàng gặp khó.

Trong điều kiện thị trường diễn biến nhanh và dao động biên độ lớn, Công ty tổ chức mua bán, nhập xuất hàng hóa hợp lý, đảm bảo nguồn hàng và giá cạnh tranh khi giá tăng để đảm bảo cung cấp cho Khách hàng. Khi diễn biến thị trường có xu hướng xấu, lượng hàng hóa tồn kho không đáng kể, giảm thiểu rủi ro và an toàn trong kinh doanh.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	% Tăng/giảm (+/-) so với	
				KH 2022	Cùng kỳ 2021
1. Tổng doanh thu (triệu đồng)	2.523.925	2.620.000	2.836.310	108,2%	112,3%
2. Tổng lượng tiêu thụ (tấn)	202.230	215.000	206.731	96,1%	102,2%
3. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	17.173	10.000	17.397	173,9%	101,3%

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu cá nhân hoặc đại diện	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.262.854 (Đại diện vốn Tcty Thép VN)	22,98%
2	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc	-	-
3	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	-	-

4	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng	-	-
---	------------------	----------------	---	---

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Tuyển dụng và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tuấn, Cử nhân kinh tế ngành Kế toán Tài chính, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: đến thời điểm 31/12/2022, số lượng lao động của Công ty là 80 người, trong đó có 23 nữ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2022, việc triển khai các dự án đầu tư thực hiện như sau:

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2022	Thực hiện năm 2022
A	Dự án chuyển tiếp	193.500	28.300	0
1	Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng	8.500	8.300	0
2	Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, Tp. Đà Nẵng	185.000	20.000	0
B	Dự án đầu tư mua sắm mới	1.500	1.500	1.500
1	Mua sắm 01 xe ô tô 7 chỗ ngồi	1.500	1.500	1.500
	TỔNG CỘNG (A+B)	195.000	29.800	1.500

- Đối với Dự án chuyển tiếp:

+ Dự án đầu tư kho 1ha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng:

Chưa triển khai được do chưa ký được hợp đồng thuê đất với UBND thành phố Đà Nẵng. Trong Quý II/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng gửi văn bản đề nghị Công ty cung cấp hồ sơ liên quan đến việc giải tỏa, đền bù tại khu đất này. Ngày 07/10/2022 đã diễn ra cuộc họp giữa các Sở, ban ngành liên quan với Công ty. Đến ngày 17/10/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản đề nghị Công ty thống nhất lại diện tích đất thực hiện Dự án xây dựng Văn phòng và Tổng kho thép, Công ty đã có văn bản trả lời về việc thống nhất lại diện tích đất. Hiện nay hồ sơ đang được lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét và đề xuất UBND thành phố giải quyết.

+ Dự án xây dựng Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến – thành phố Đà Nẵng:

Chưa triển khai, do ngày 11/05/2022 UBND thành phố Đà Nẵng có văn bản chỉ đạo liên quan đến thực hiện dự án, cụ thể: định hướng Công ty chuyển đổi từ dự án Căn hộ du lịch (Condotel) sang Phòng Khách sạn. Tuy nhiên, việc đầu tư xây dựng Khách sạn tại vị trí khu đất là không hợp lý. Vì vậy, Công ty đã xây dựng phương án tiền khả thi đầu tư dự án Cao ốc Văn phòng cho thuê, có đánh giá sơ bộ về tổng mức vốn đầu tư, về thị trường và hiệu quả của dự án. Dự kiến trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục triển khai việc nghiên cứu, đánh giá tính khả thi của dự án Cao ốc Văn phòng cho thuê để thay thế dự án xây dựng Căn hộ du lịch (Condotel).

- Đối với Dự án đầu tư mua sắm mới xe ô tô 7 chỗ ngồi:

Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 3/2022 với tổng mức đầu tư 1,5 tỷ đồng, trình tự thủ tục đầu tư mua sắm thực hiện theo phương án đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và đúng quy định pháp luật.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng (+) / giảm (-)
1. Tổng giá trị tài sản	761.703.035	761.400.957	99,96%
2. Doanh thu thuần	2.523.925.376	2.836.310.824	112,38%
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.998.920	16.524.257	91,81%
4. Lợi nhuận khác	- 825.876	873.197	
5. Lợi nhuận trước thuế	17.173.044	17.397.454	101,31%
6. Lợi nhuận sau thuế	11.950.109	12.140.726	101,59%
7. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức / VDL	7%	8% (*)	

Ghi chú: (*) Tỷ lệ trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 8% sẽ được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (kế hoạch trả cổ tức năm 2022 là 4%).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,093	1,092
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,04	0,98
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	lần	0,822	0,823
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	lần	4,61	4,66
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	51,30	42,16

Vòng quay tổng tài sản	vòng	3,47	3,59
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,47	0,43
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	8,80	9,03
Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,57	1,59
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	0,71	0,58

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 9.846.562 cổ phần, là cổ phần phổ thông;

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo quy định pháp luật: 9.846.562 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm 14/3/2023, có 253 cổ đông, trong đó:

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	8.259.824	83,885%	03
	- Trong nước	8.259.824	83,885%	03
	- Nước ngoài	-	-	-
2	Cổ đông khác	1.586.738	16,115%	250
	- Trong nước	1.584.421	16,092%	247
	- Nước ngoài	2.317	0,023%	03
	Tổng cộng	9.846.562	100%	253
	- Trong nước	9.844.245	99,977%	250
	- Nước ngoài	2.317	0,023%	03

* Danh sách cổ đông lớn:

TT	Cổ đông lớn	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
----	-------------	---------	-------------------	----------------------

1	Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP	91 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	3.771.424	38,3%
2	Bà Vũ Thu Ngọc	Số 8, dãy A8 Tập thể Đại học Ngoại ngữ, ngõ 215 Phố Trần Quốc Hoàn, Tổ 5, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	2.364.400	24,01%
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ	Thôn Cựu Quán, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội	2.124.000	21,57%

* Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Tháng 9/2022, Công ty đã lập hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xem xét theo quy định. Ngày 04/10/2022, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số 6595/UBCK-PTTT thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, và Công ty đã công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Tiêu thụ nước:

Công ty áp dụng biện pháp xử lý, xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thoát nước và ký hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt với đơn vị có năng lực và uy tín, không gây ảnh hưởng tới môi trường. Lượng nước tiêu thụ dùng cho sinh hoạt phục vụ Tòa nhà Cevimetal trong năm 2022 là 2.140 m³, do Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng (Dawaco) cung cấp với chất lượng nước đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

Công ty cam kết luôn thực hiện đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm tài nguyên nước... nhằm hướng tới lối sống xanh hơn, sạch hơn. Cán bộ, nhân viên Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng các hoạt động vì môi trường do địa phương và các cấp tổ chức.

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

* Số lượng cán bộ công nhân viên:

TT	Phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ học vấn	80	100%
1	Đại học, Cao đẳng	63	78,75%
2	Trung cấp, Sơ cấp	06	7,50%
3	Công nhân kỹ thuật	02	2,50%
4	Lao động phổ thông	09	11,25%
B	Theo hợp đồng lao động	80	100%
1	Hợp đồng có thời hạn	08	10%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	72	90%
C	Theo giới tính	80	100%
1	Nam	57	71,25%
2	Nữ	23	28,75%

* Thu nhập bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng số người lao động (người)	86	84	80
Thu nhập BQ (đồng/người/tháng)	11.040.000	12.700.000	15.200.000

Năm 2022, Công ty tiếp tục thực hiện trả lương dựa trên hệ thống trả lương cho người lao động theo hiệu quả công việc (KPI) áp dụng từ tháng 4/2021, nguyên tắc trả lương theo chức danh công việc của từng cá nhân và từng bộ phận, qua đó khuyến khích người lao động làm việc tích cực, hoàn thành tốt công việc được giao. Tiền lương và thu nhập của người lao động phụ thuộc vào năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc và khả năng cống hiến phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty.

Thu nhập của CBCNV bao gồm: Lương theo hiệu quả công việc, các khoản phụ cấp (nếu có) và tiền thưởng. Mức lương của người lao động nằm trong bậc lương đã quy định, mỗi vị trí công việc có một bậc lương tương ứng trong bảng lương của Công ty. Hệ thống thang bảng lương của Công ty có thể được điều chỉnh, bổ sung khi có sự thay đổi từ yếu tố bên ngoài (lạm phát, trượt giá, mức lương của thị trường lao động nói chung và của ngành thép nói riêng) hoặc các yếu tố bên trong (chiến lược kinh doanh, quỹ lương, hiệu quả kinh doanh của Công ty). Ngoài ra, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng theo hiệu quả công việc của từng cá nhân, theo năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Đến ngày 31/12/2022, tổng số lao động toàn Công ty là 80 người (trong đó có 23 nữ), tăng 01 người và giảm 05 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 15,2 triệu đồng/người/tháng, tăng 19,6% so với năm 2021.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người

lao động:

Đảm bảo an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu của Công ty trong hoạt động hàng ngày. Hàng năm, Công ty đều kiểm tra điều kiện làm việc của nhân viên, đặc biệt là người lao động làm việc trực tiếp nhằm đảm bảo các điều kiện về an toàn lao động, đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Thực hiện nội dung Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết giữa Người sử dụng lao động và Đại diện người lao động, năm 2022 Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; tổ chức chương trình Team Building trong dịp hè; tổ chức cho CBCNV đi tham quan du lịch tại Phú Quốc; tổ chức sinh nhật, thăm hỏi, động viên gia đình cán bộ, nhân viên khi ốm đau, qua đời; thăm hỏi và hỗ trợ kinh phí cho gia đình CBCNV Công ty bị thiệt hại của bão số 5 (Sonca) trong tháng 10/2022; tổ chức lễ phát thưởng cho các cháu học sinh giỏi cấp thành phố/quốc gia năm học 2021-2022; tổ chức gặp mặt các cán bộ, nhân viên đã nghỉ hưu và cán bộ, nhân viên nữ Công ty nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10...; chăm lo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty luôn tạo cơ hội để CBCNV tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, đào tạo nội bộ nhằm nâng cao năng lực quản lý, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, đặc biệt là công tác đào tạo nâng cao kỹ năng bán hàng. Chất lượng lao động được Công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo lại; trong năm đã tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức về an toàn vệ sinh lao động cho cán bộ quản lý và người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; phối hợp với Đội Cảnh sát PCCC&CNCH Công an quận Hải Châu tổ chức lớp phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy chữa cháy cho người lao động, huấn luyện nghiệp vụ chữa cháy cho Đội PCCC cơ sở và xây dựng kế hoạch, triển khai thực tập Phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại Tòa nhà Cevimetal theo quy định pháp luật.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Trong nhiều năm qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác an sinh xã hội luôn được tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty quan tâm, coi đó là nhiệm vụ quan trọng và cũng là trách nhiệm, tình cảm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội, góp phần xây dựng xã hội văn minh.

Công ty luôn ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội; tinh thần tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” được thể hiện bằng việc cán bộ, nhân viên đều tham gia góp sức thực hiện công tác an sinh xã hội của Công ty bằng chính sức lao động của mình, tích cực tham gia công tác xã hội từ thiện, xóa đói giảm nghèo tại địa phương như: ủng hộ Hội nạn nhân chất độc da cam dioxin thành phố, ủng hộ quỹ mổ tim giúp đỡ người nghèo bất hạnh trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; ủng hộ chương trình “Xuân yêu thương” phường Hải Châu I và Hội người mù quận Hải Châu; ủng hộ quỹ “Vì người nghèo” phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê và ủng hộ chương trình trao quà cho hộ nghèo tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang trong dịp tết nguyên đán Quý Mão 2023; hỗ trợ 05 địa chỉ nhân đạo tại địa phương, chung tay và đồng hành cùng Chương trình “Xuân yêu thương – Xuân Quý Mão 2023” tại xã Hòa Phước, phường Hải Châu I và phường Thanh Khê Đông; trao

tặng 10 xe đạp cho các cháu học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn tại phường Bình Hiên, quận Hải Châu và tại thôn Trường Định, xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng... Năm 2022, Công ty đã ủng hộ cho công tác xã hội từ thiện 630 triệu đồng.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch:

+ Tổng doanh thu: 2.836,310 tỷ đồng, đạt 108,2% kế hoạch và tăng 12,3% so với cùng kỳ 2021;

+ Lượng tiêu thụ: 206.731 tấn, đạt 96,1% kế hoạch và tăng 2,2% so với cùng kỳ 2021;

+ Lợi nhuận trước thuế: 17,397 tỷ đồng, đạt 173,9% kế hoạch và tăng 1,3% so với cùng kỳ 2021.

+ Trong mỗi giai đoạn thị trường và từng đối tác Khách hàng, Công ty đã triển khai và điều chỉnh các chính sách bán hàng phù hợp, đảm bảo an toàn vốn, luân chuyển dòng tiền và có hiệu quả. Cơ cấu Khách hàng thương mại bán thanh toán ngay cũng tăng đáng kể từ 38% năm 2021 lên 48% năm 2022; cơ cấu vùng miền cũng thay đổi mạnh trong năm;

+ Gắn các chỉ tiêu sản lượng, hiệu quả, thu nợ, phát triển Khách hàng... vào KPI đối với từng chuyên viên, bộ phận kinh doanh, kết hợp với chính sách khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực cho lực lượng kinh doanh, mang lại kết quả trong những giai đoạn thị trường xấu;

+ Hợp tác, giữ mối quan hệ lâu dài với Nhà sản xuất để phối hợp tiêu thụ và khai thác tốt các chính sách bán hàng, giá cả của Nhà cung cấp.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

+ Công tác quản lý vốn và tài sản trong năm 2022 có hiệu quả hơn, đảm bảo thanh toán đúng hạn các khoản nợ vay Ngân hàng; chỉ số khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty đều trong phạm vi kiểm soát an toàn;

+ Cơ cấu nợ có chuyển biến tốt, tỷ lệ nợ quá hạn trong tổng số nợ giảm, nợ khó đòi giảm 32% so với số dư đầu năm. Tăng cường công tác quản lý công nợ, thường xuyên yêu cầu các Phòng/Đơn vị trực thuộc báo cáo tình hình thu hồi công nợ quá hạn và nợ khó đòi, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp nợ phải thu quá hạn kéo dài dây dưa nhằm hạn chế nợ khó đòi phát sinh mới.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

(ĐVT: 1.000 đồng)

Danh mục	Thời điểm 31/12/2021	Thời điểm 31/12/2022	Tăng/giảm (+/-)
1. Tổng tài sản	761.703.035	761.400.957	- 302.078
Tài sản ngắn hạn	683.767.844	684.270.529	+ 502.685
Tài sản dài hạn	77.935.191	77.130.428	- 804.763

2. Tổng nguồn vốn	761.703.035	761.400.957	- 302.078
Nợ phải trả	625.848.394	626.906.120	+ 1.057.726
Vốn chủ sở hữu	135.854.641	134.494.837	- 1.359.804

Về quy mô tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022 của Công ty có giảm so với thời điểm đầu năm (giảm 302 triệu đồng), chủ yếu do tác động giảm từ khoản nợ phải thu khách hàng.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tổng số nợ phải trả đến ngày 31/12/2022 là 626,9 tỷ đồng, trong đó chủ yếu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng và nợ nhà cung cấp 596,7 tỷ đồng, các khoản nợ này đảm bảo nguồn cân đối thanh toán như bảng phân tích nêu trên;

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty, tiếp tục duy trì và phát triển giải pháp Văn phòng điện tử; áp dụng phần mềm Quản lý doanh nghiệp Fast Business Online, phần mềm hóa đơn điện tử; sửa đổi và ban hành Quy chế công bố thông tin; tiếp tục sửa đổi Quy chế quản lý Kinh doanh - Tài chính, Quy chế quản lý nợ... nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, công tác quản trị, điều hành các mặt hoạt động của Công ty;

- Tiếp tục thay đổi, bổ sung và nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Lấy hoạt động kinh doanh các mặt hàng thép làm trọng tâm, phấn đấu tăng trưởng tối thiểu 10%/năm. Đảm bảo luân chuyển, cân đối dòng tiền, nâng cao uy tín, thương hiệu Cevimetal;

- Nghiên cứu, khai thác thêm các mặt hàng, ngành hàng mới để đa dạng hóa các sản phẩm kinh doanh nhằm tăng sản lượng, doanh số hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh chính trên cơ sở sử dụng vốn an toàn và hiệu quả, đóng góp vào cân đối tài chính chung của Công ty;

- Xem xét cơ cấu và luân chuyển lại các tài sản và cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo các chỉ tiêu tài chính ngày càng lành mạnh, phát huy hiệu quả, tăng sức mạnh của doanh nghiệp.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):
Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của mỗi cán bộ, nhân viên. Công ty luôn thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý chất thải trong sinh hoạt. Không ngừng tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán

bộ nhân viên trong công tác bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan xung quanh nơi làm việc; thường xuyên quan tâm và tạo môi trường xanh – sạch – đẹp tại cơ quan, đơn vị.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Con người là nhân tố quyết định đến sự phát triển của doanh nghiệp, vì vậy Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty; ngoài ra, còn thu hút được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chất lượng đáp ứng được nhu cầu phát triển bền vững của Công ty trong những năm đến. Năm 2022, Công ty đảm bảo việc làm và không ngừng tăng thu nhập cho người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ hưu, ốm đau...; không có trường hợp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động.

Thường xuyên quan tâm, động viên người lao động; phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty đến thăm hỏi người lao động hoặc người thân bị ốm đau, qua đời; hàng tháng tổ chức tặng quà sinh nhật cho người lao động; tổ chức khen thưởng, động viên kịp thời các cán bộ nhân viên đạt thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ được giao. Ngoài ra, Công ty còn hỗ trợ người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức và nghiệp vụ chuyên môn để phục vụ công việc; tạo môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công tác xã hội, từ thiện luôn được lãnh đạo Công ty quan tâm, chú trọng; tích cực tham gia vào các hoạt động vì cộng đồng, đóng góp kinh phí hỗ trợ tại địa phương cho công tác an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Việc tự nguyện tham gia các chương trình an sinh xã hội thể hiện tinh thần trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng và xã hội.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các mục tiêu chính, doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông giao và tăng trưởng so với cùng kỳ 2021, riêng chỉ tiêu lượng tiêu thụ thực hiện gần đạt kế hoạch (96,1%). Các tổ chức đoàn thể trong Công ty (Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên) có sự phối hợp tốt với Ban điều hành, hoạt động tích cực và tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao do Công đoàn/Đoàn Thanh niên cấp trên tổ chức. Cuối năm 2022, các tổ chức đoàn thể được cấp trên đánh giá, xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và được khen thưởng.

- Công tác kinh doanh: Mặc dù thị trường thép trong nước và thế giới có nhiều biến động khó dự đoán, giá cả tăng nhanh và giảm sâu, nhu cầu sụt giảm mạnh, lãi suất Ngân hàng, lạm phát và tỷ giá giữa USD/VND tăng cao... Tuy nhiên, do Ban điều hành nhận định, dự báo tương đối sát đúng với tình hình của thị trường, từ đó

hạn chế được các rủi ro trong việc triển khai tổ chức kinh doanh, đồng thời đề ra những biện pháp, giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại kết quả khả quan trong năm 2022;

- Công tác tài chính, kế toán: Năm 2022, công tác tài chính kế toán đã đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động của Công ty, ngay cả trong những thời điểm khó khăn do các Ngân hàng thắt chặt tín dụng;

Trong năm qua, Công ty đã linh hoạt trong các hình thức sử dụng nguồn tài trợ nhằm tiết giảm chi phí tài chính, đồng thời cũng tăng cường công tác quản trị dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chi phí và quản lý công nợ. Công ty tiếp tục chủ trương mở rộng quan hệ tín dụng với nhiều Ngân hàng thương mại để chủ động nguồn vốn trong phát triển mở rộng hoạt động kinh doanh, cũng như tiếp cận được những chính sách ưu đãi nhất về lãi suất cho vay của từng Ngân hàng.

- Công tác đầu tư: ngoài dự án đầu tư mua sắm xe ô tô 7 chỗ ngồi đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, các dự án khác chưa triển khai được do chưa thống nhất được với UBND thành phố trong việc ký hợp đồng thuê đất tại xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang; việc triển khai dự án xây dựng Căn hộ du lịch (Condotel) tại lô đất 404 Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng phải thay đổi do UBND thành phố định hướng Công ty chuyển đổi từ dự án Căn hộ du lịch sang Phòng Khách sạn. Đây là lĩnh vực đầu tư mới cho nên Công ty cần có thời gian nghiên cứu và đánh giá tính khả thi trước khi triển khai dự án;

- Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã chủ động tìm hiểu, nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới theo hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường. Quan tâm đầu tư nguồn lực thích hợp để áp dụng các công nghệ sử dụng tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát thải và thân thiện với môi trường.

** Những mặt tồn tại và hạn chế trong năm qua:*

- Công tác kinh doanh: tổ chức kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhiều Nhà máy sử dụng thép công nghiệp khó khăn về đầu ra nội địa và xuất khẩu, lượng tiêu thụ đạt thấp so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2021; hoạt động kinh doanh của các Đơn vị trực thuộc bị sụt giảm mạnh về sản lượng và doanh thu, việc hạn chế bán nợ đã ảnh hưởng đến lượng tiêu thụ;

- Công tác đầu tư: chưa triển khai được các dự án chuyển tiếp, nguyên nhân như báo cáo đã phân tích, đánh giá;

- Công tác công nợ: nợ khó đòi đã giảm dần nhưng số phát sinh mới vẫn còn, tỷ lệ nợ quá hạn còn cao; nguồn lực của doanh nghiệp bị suy giảm sau dịch bệnh kéo dài, Ngân hàng siết chặt tín dụng, lĩnh vực đầu tư xây dựng và thị trường bất động sản bị tác động nặng nề đã ảnh hưởng đến việc thanh toán của Khách hàng, phát sinh lãi vay lớn;

- Nguồn lực lao động có chất lượng và lực lượng bán hàng bổ sung cho các thị trường mới còn thiếu.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc các mặt hoạt động kinh doanh, quản lý của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định

và các cuộc họp định kỳ. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban và một số cuộc họp quan trọng của Công ty. Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022, đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp tích cực và linh hoạt, vì vậy đã mang lại hiệu quả cao cho hoạt động kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc thường xuyên theo dõi, bám sát tình hình thị trường để đề ra các giải pháp hợp lý, hiệu quả trong công tác quản lý, kinh doanh; quản lý và khai thác cho thuê Tòa nhà, kho bãi mang lại hiệu quả; công tác quản trị tài chính, quản lý nợ... có tiến bộ so với năm trước. Đây là sự nỗ lực rất lớn và rất đáng ghi nhận của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm vừa qua.

Ban Tổng Giám đốc cần tiếp tục thực hiện chính sách bán hàng gắn với công tác tài chính và công nợ; thận trọng trong công tác tổ chức kinh doanh theo hướng phát triển những Khách hàng lớn có uy tín trong thanh toán, các Khách hàng thương mại, tăng cường bán lẻ hoặc bán trực tiếp đến người tiêu dùng để tăng sản lượng và luân chuyển dòng tiền; ưu tiên bán thu tiền ngay, bán có bảo lãnh Ngân hàng và bán có tài sản thế chấp. Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu lại các mặt hàng, ngành hàng kinh doanh khác mang lại hiệu quả cao, rủi ro công nợ thấp và thu hồi vốn nhanh. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Phòng/Đơn vị trực thuộc và các bộ phận, cá nhân có liên quan tăng cường hơn nữa công tác quản lý công nợ, tập trung thời gian và thực hiện quyết liệt các biện pháp, giải pháp thu hồi nợ để thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ khó đòi; hạn chế và ngăn ngừa nợ xấu phát sinh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2023, dự báo tình hình thị trường thế giới tiếp tục khó khăn do cuộc xung đột chính trị giữa Nga – Ukraine tiếp tục căng thẳng, giá nguyên liệu, nhiên liệu và năng lượng còn bấp bênh, lạm phát cao, Ngân hàng các nước tiếp tục tăng lãi suất. Trong nước, lãi suất và tỷ giá đã hạ nhiệt sau thời gian tăng nóng, sản xuất công nghiệp và xuất khẩu có dấu hiệu chậm lại, áp lực lạm phát tăng cao, thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp còn nhiều rủi ro, bất ổn... là những yếu tố đe dọa đến sự phục hồi kinh tế. Hội đồng quản trị tiếp tục đẩy mạnh hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định, hoạch định các chính sách linh hoạt trong công tác điều hành, hướng tới đạt được các mục tiêu đã đề ra, cụ thể:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình kinh tế trong nước, thế giới và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở đó phân tích, đánh giá để có những chỉ đạo kịp thời và định hướng cho Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất;

- Nghiên cứu và mở rộng kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng mới song song với việc tổ chức kinh doanh thép sản xuất trong nước, thép hình, nguyên liệu sản xuất thép...; tổ chức tốt hoạt động kinh doanh bất động sản vào thời điểm phù hợp với mục tiêu có lợi nhuận và đảm bảo an toàn vốn;

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra giám sát phòng ngừa rủi ro trong kinh doanh, đảm bảo an toàn vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty;

- Tiếp tục chỉ đạo việc sửa đổi bổ sung các Quy chế, quy định quản trị Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty; từng bước áp dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp;

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới kinh doanh; tiếp tục thực hiện công tác đổi mới chất lượng lao động theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiệu quả và có năng suất;

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: có 05 thành viên, bao gồm:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	-
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	29/5/2020	-
3	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
4	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT không điều hành	29/5/2020	-
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KD	29/5/2020	-

- Ông Huỳnh Trung Quang, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.913 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,029% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thép Tây Đô.

- Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 2.262.854 cổ phần, chiếm tỷ lệ 22,98% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

- Ông Phạm Thanh Lâm, thành viên Hội đồng quản trị:

+ Số cổ phần đại diện Nhà nước (Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP): 1.508.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 15,32% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền

biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mạ kẽm công nghiệp Vingal-VNSTEEL; Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cơ khí Việt Nhật; Trưởng Ban Kỹ thuật Đầu tư Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

- Ông Nguyễn Văn Bốn, thành viên Hội đồng quản trị:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Giám đốc Hợp tác xã Giấy Đồng Tâm.

- Ông Đoàn Công Sơn, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh:

+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

+ Chức danh nắm giữ tại các công ty khác: Không có.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban thu hồi công nợ: được thành lập theo Quyết định số 172/QĐ-KKMT ngày 24/5/2019, gồm có 06 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Với vai trò là đại diện cho quyền lợi của nhà đầu tư và các cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong năm 2022. Mọi đề xuất của Hội đồng quản trị đều được cân nhắc cẩn trọng, tuân thủ pháp luật cũng như Quy chế quản trị nội bộ và quy định hoạt động đã ban hành trên cơ sở Điều lệ Công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị thường xuyên cập nhật những quy định mới của Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời, đưa ra các quyết định phù hợp với quy định hiện hành để giúp Công ty duy trì hoạt động kinh doanh một cách ổn định, thích nghi với biến động của thị trường.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 kỳ họp để xem xét, đánh giá và phê duyệt các nội dung chủ yếu sau:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	5/5	100%	21/01/2022
2	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2021, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2022; thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	5/5	100%	23/03/2022

3	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2022. Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và thông qua một số nội dung khác	4/4 (vắng 01 có lý do)	100%	14/05/2022
4	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm 2022. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý III/2022 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	22/07/2022
5	Đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng năm 2022. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý IV/2022 và thông qua một số nội dung khác	5/5	100%	21/10/2022

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung phục vụ công tác quản trị điều hành các mặt hoạt động của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình; tham gia đầy đủ các cuộc họp và các hoạt động của Hội đồng quản trị, phát huy vai trò phản biện đối với các thành viên Hội đồng quản trị khác và Ban điều hành trong các cuộc họp. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Nguyễn Anh Hoàng, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.

Trong năm 2022, không có thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	29/5/2020	-
2	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thành viên Ban kiểm soát	29/5/2020	-
3	Lê Văn Châu	Thành viên Ban kiểm soát	29/5/2020	-

- Ông Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn, Trưởng Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 19 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00019% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ông Lê Văn Châu, thành viên Ban kiểm soát:

Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,010% cổ phần có quyền biểu quyết.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

TT	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua các nội dung Báo cáo kiểm soát năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông	3/3	100%	05/03/2022
2	Triển khai kế hoạch kiểm soát năm 2022	3/3	100%	27/04/2022
3	Xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	3/3	100%	31/05/2022
4	Triển khai công tác thẩm định soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022	3/3	100%	27/06/2022
5	Thông qua Báo cáo thẩm tra kết quả kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2022	3/3	100%	23/08/2022
6	Triển khai công tác soát xét Báo cáo tài chính Quý III/2022	3/3	100%	05/10/2022
7	Thông qua kết quả soát xét Báo cáo tài chính Quý III và 9 tháng năm 2022	3/3	100%	19/10/2022
8	Triển khai công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 và công tác giám sát hoạt động quản trị, điều hành Công ty để chuẩn bị trình ĐHĐCĐ thường niên	3/3	100%	18/12/2022

Ngoài ra, Trưởng Ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và tham gia tất cả cuộc họp giao ban tháng, quý, năm của Công ty, chất vấn các nội dung nêu ra trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

(ĐVT: đồng)

TT	Họ tên	Chức danh	Lương, thưởng và các khoản lợi ích	Thù lao
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	589.100.000	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	638.123.500	
3	Nguyễn Văn Bốn	Thành viên HĐQT Công ty	257.648.000	
4	Phạm Thanh Lâm	Thành viên HĐQT Công ty	31.000.000	76.500.000
5	Đoàn Công Sơn	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KH-KD	329.766.365	70.000.000
6	Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	295.148.000	
7	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Thành viên Ban kiểm soát Công ty	25.450.000	52.500.000
8	Lê Văn Châu	Thành viên BKS, Chuyên viên Ban đầu tư Công ty	148.653.577	48.000.000
9	Nguyễn Minh Đức	Phó Tổng Giám đốc Công ty	418.768.885	
10	Nguyễn Thanh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Công ty	7.000.000	
11	Nguyễn Đăng Loan	Kế toán trưởng Công ty	336.393.000	
	Tổng cộng:		3.077.051.327	247.000.000

Ghi chú: Ông Nguyễn Thanh Tuấn được bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/12/2022.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh – VNSTEEL	Là Công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022	2.070 tấn 31,3 tỷ đồng 265 tấn 4,6 tỷ đồng	Bán hàng hóa Mua hàng hóa
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL	Là Công ty con của Tcty Thép Việt Nam-CTCP	149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022	385 tấn 7,5 tỷ đồng	Mua hàng hóa

3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	Là Công ty con của Tety Thép Việt Nam-CTCP	149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022	2.561 tấn 48,9 tỷ đồng	Mua hàng hóa
4	Công ty TNHH Thép Tây Đô	Người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT	187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022	15.581 tấn 277,5 tỷ đồng	Bán hàng hóa
5	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng	Người đại diện theo pháp luật là chị ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty CP KKMT	187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022	26.320 tấn 428,5 tỷ đồng	Bán hàng hóa
6	Công ty TNHH Nghĩa Phú	Người đại diện theo pháp luật là vợ của thành viên HĐQT Công ty CP KKMT	149/NQ-KKMT ngày 24/3/2022	3.080 tấn 51,4 tỷ đồng	Bán hàng hóa

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2022, Công ty đã thực hiện công tác quản trị theo các nguyên tắc, quy định đối với công ty đại chúng niêm yết, tiến hành các thủ tục và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, đảm bảo lợi ích của Cổ đông theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, hoàn thành kế hoạch kinh doanh đề ra, đồng thời hoàn thiện hoạt động quản trị công ty cho phù hợp với Quy chế nội bộ đã ban hành.

Các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cấp quản lý khác đều được báo cáo đầy đủ, tuân thủ Luật Doanh nghiệp, quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty, kịp thời báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình

hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.cevimetal.com.vn, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK;
- Lưu: VT, HĐQT

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Hoàng

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 157.../TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: **Phê duyệt kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023 như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh:

- Lượng tiêu thụ : 220.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức : 6%.

2. Kế hoạch đầu tư:

DVT: triệu đồng

TT	Danh mục	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2023	Nguồn vốn
	Dự án chuyển tiếp			
1	Dự án đầu tư kho Iha Hòa Phước, thành phố Đà Nẵng	8.500	8.300	Vốn chủ sở hữu
2	Nghiên cứu khả thi dự án Cao ốc văn phòng cho thuê (thay thế dự án Căn hộ du lịch tại 404 Lê Văn Hiến, Đà Nẵng)	185.000	1.000	Vốn vay; Vốn khác
	TỔNG CỘNG	193.500	9.300	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *oai*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG NĂM 2022**

**I – ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY NĂM 2022**

1. Đánh giá kết quả kinh doanh:

Năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty gặp khó khăn do xung đột chính trị giữa Nga – Ukraine tiếp tục leo thang và chưa có dấu hiệu dừng lại, thị trường thép thế giới và trong nước biến động liên tục khó dự đoán, giá cả tăng nhanh và giảm sâu, nhu cầu giảm sút, lượng hàng tồn kho lớn, tỷ giá ngoại tệ giữa USD/VND và lãi suất tăng cao, trái phiếu và bất động sản bất ổn; nhiều dự án, công trình bị đình trệ, Khách hàng là các Chủ đầu tư, Nhà thầu bị ảnh hưởng nặng nề, nhu cầu giảm sút, thanh toán tiền hàng gặp khó càng gây khó khăn cho việc kinh doanh... là những nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác tổ chức kinh doanh của Công ty. Do nhận định và dự báo trước sự biến động của thị trường, Công ty đã hạn chế được những rủi ro trong tổ chức thực hiện, đồng thời đề ra các giải pháp kinh doanh linh hoạt và phù hợp, vì vậy đã mang lại hiệu quả cao trong năm 2022.

Trong năm qua, Hội đồng quản trị Công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chính của Đại hội đồng cổ đông giao, doanh thu, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch và tăng trưởng so với cùng kỳ 2021, riêng lượng tiêu thụ thực hiện gần đạt kế hoạch (96,1%); thu nhập và đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 2.836,310 tỷ đồng, đạt 108,2% kế hoạch năm và tăng 12,3% so với năm 2021;

- Tổng lượng tiêu thụ: 206.731 tấn, đạt 96,1% kế hoạch năm và tăng 2,2% so với năm 2021;

- Lợi nhuận trước thuế: 17,397 tỷ đồng, đạt 173,9% kế hoạch năm và tăng 1,3% so với năm 2021;

- Thu nhập bình quân: 15,2 triệu đồng/người/tháng, tăng 19,6% so với cùng kỳ 2021.

Đây là kết quả đáng được biểu dương và ghi nhận, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng phấn đấu của Ban điều hành và tập thể cán bộ, nhân viên Công ty trong điều kiện kinh doanh khó khăn như báo cáo đã phân tích, đánh giá.

2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với hoạt động

giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý để nghe Ban điều hành báo cáo kết quả các mặt hoạt động trong toàn Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị giao, tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết để cùng phân tích, đánh giá những mặt đã làm được và chưa làm được trong quý/năm, đồng thời đề ra những định hướng, kế hoạch cho quý/năm tiếp theo để giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị đã chủ động, linh hoạt trong công tác quản lý, điều hành để ứng phó với sự biến động của thị trường, cập nhật kịp thời những thay đổi trong công tác quản lý của Nhà nước để tổ chức triển khai thực hiện.

Ngoài các cuộc họp định kỳ, Hội đồng quản trị còn thực hiện lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã giao cho Ban điều hành; đồng thời trao đổi, bàn bạc và thống nhất để thông qua các phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch giao cho Ban điều hành thực hiện trong quý tiếp theo. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Việc công bố thông tin của Công ty luôn kịp thời, đảm bảo tuân thủ quy định về nội dung công bố theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

* Các hoạt động chính khác:

- Tổng kết tình hình hoạt động năm 2021 và phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2022;

- Hoàn thành và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 đã được soát xét và Báo cáo tài chính quý/năm 2022 của Công ty;

- Chỉ đạo việc chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu và tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty; chỉ đạo triển khai và chi trả cổ tức đầy đủ, đúng hạn cho các Cổ đông;

- Phê duyệt việc ký kết hợp đồng vay vốn tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng; giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua bán hàng hóa có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty theo đề nghị của Ban kiểm soát;

- Sửa đổi và ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty trong đầu tháng 12/2022;
- Phối hợp với Ban kiểm soát tổ chức giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty, đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những kết quả đã đạt được của Ban điều hành trong công tác triển khai tổ chức kinh doanh, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chính của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao. Trong năm Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong công tác tổ chức, điều hành kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định hoặc bằng văn bản chỉ đạo và các cuộc họp định kỳ. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban điều hành đã chủ động, linh hoạt bám sát các chỉ đạo của Hội đồng quản trị để triển khai tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị, tuân thủ chặt chẽ các quy định về công tác quản trị, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Công tác giám sát, hỗ trợ các Đơn vị trực thuộc trong hoạt động kinh doanh được thực hiện kịp thời thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/hàng quý, qua đó phát hiện và kịp thời khắc phục, điều chỉnh những điểm yếu, bất cập và chưa phù hợp.

Ban điều hành thường xuyên trao đổi thông tin, báo cáo cho Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, công nợ, công tác đầu tư... Với việc trao đổi, cập nhật thông tin nhanh chóng và kịp thời, Hội đồng quản trị đã nắm rõ hơn về tình hình hoạt động của Công ty và đã có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả theo những định hướng, chiến lược kinh doanh đã đề ra;

Ban điều hành đã thực hiện nghiêm các nghị quyết, quyết định và thông báo của Hội đồng quản trị khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II – HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp / Ghi chú
1	Huỳnh Trung Quang	Chủ tịch HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	
2	Nguyễn Anh Hoàng	Ủy viên HĐQT, TGD	29/5/2020	5/5	100%	

3	Phạm Thanh Lâm	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	4/5	80%	Do bận công việc đột xuất
4	Nguyễn Văn Bốn	Ủy viên HĐQT	29/5/2020	5/5	100%	
5	Đoàn Công Sơn	Ủy viên HĐQT, Tr. phòng KH-KD	29/5/2020	5/5	100%	

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp và thực hiện những lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty, cụ thể:

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	73/NQ-KKMT	08/02/2022	Nghị quyết v/v thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
2	74/NQ-KKMT	08/02/2022	Nghị quyết v/v thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2020 cho các Cổ đông
3	81/NQ-KKMT	16/02/2022	Nghị quyết v/v điều chỉnh Ngày đăng ký cuối cùng để chi trả cổ tức năm 2020 cho Cổ đông
4	107/QĐ-KKMT	28/02/2022	Quyết định phê duyệt đầu tư xe ô tô Toyota Fortuner Legender (2.8AT) 7 chỗ ngồi
5	108/QĐ-KKMT	28/02/2022	Quyết định thanh lý xe ô tô Toyota Camry 2.4G và xe ô tô Toyota Fortuner 2.5G
6	148/NQ-KKMT	24/3/2022	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2021. Triển khai nhiệm vụ kế hoạch Quý I/2022 và thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
7	149/NQ-KKMT	24/3/2022	Nghị quyết v/v chấp thuận hợp đồng giao dịch mua bán hàng hóa năm 2022 giữa KKMT với các công ty có liên quan
8	150/NQ-KKMT	24/3/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa năm 2022 giữa KKMT với các công ty có mức dư nợ trên 50% vốn điều lệ
9	192-QĐ/KKMT	20/4/2022	Quyết định khen thưởng Ban điều hành năm 2021
10	193/NQ-KKMT	20/4/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
11	194/NQ-KKMT	20/4/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

12	195/NQ-KKMT	20/4/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
13	196/NQ-KKMT	20/4/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Đà Nẵng
14	239/NQ-KKMT	25/5/2022	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II/2022 và thông qua một số nội dung khác
15	240/QĐ-KKMT	25/5/2022	Quyết định khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021
16	255/QĐ-KKMT	03/6/2022	Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty
17	320/NQ-KKMT	29/7/2022	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý II và 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ Quý III/2022
18	398/NQ-KKMT	25/10/2022	Nghị quyết v/v ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng
19	404/NQ-KKMT	28/10/2022	Nghị quyết v/v đánh giá kết quả kinh doanh Quý III và 9 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ Quý IV/2022
20	405/QĐ-KKMT	31/10/2022	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty
21	409/QĐ-KKMT	01/11/2022	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty
22	436/QĐ-KKMT	02/12/2022	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty

III – KẾ HOẠCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị đề ra các chỉ tiêu chính để thực hiện như sau:

- Tổng lượng tiêu thụ : 220.000 tấn;
- Lợi nhuận trước thuế : 12 tỷ đồng;
- Cổ tức dự kiến : 6%.

Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chú trọng đến yếu tố đảm bảo an toàn vốn trong hoạt động kinh doanh, phân đầu thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu kế hoạch chính trong năm và mang lại hiệu quả cho Công ty, hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh có thể xảy ra. Trong đó tập trung vào các giải pháp chính:

1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty để đưa ra những định hướng, chỉ đạo đúng đắn và kịp thời cho Ban điều hành nhằm hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra.

2. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát và công tác quản trị rủi ro tại doanh nghiệp.

3. Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, góp phần nâng cao lợi nhuận cho Công ty.

4. Có chính sách phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo cấp cao và cán bộ quản lý khác, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

5. Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, sắp xếp và bố trí lao động theo nhu cầu công việc; không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng lao động để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong những năm đến.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng kính báo./

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

Số: 132



Đà Nẵng, ngày 05 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung hiện hành;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/04/2021;

- Căn cứ Kế hoạch kiểm soát số 02 ngày 27 tháng 04 năm 2022 của BKS

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2022 với các nội dung chủ yếu sau:

I/ Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

1. Cơ cấu và các cuộc họp của BKS trong năm:

BKS Công ty gồm 03 thành viên, từng thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể. Các cuộc họp BKS được tổ chức dưới sự điều hành của Trưởng ban, các thành viên đều được tham gia lấy ý kiến theo các nội dung đã đề ra; qua đánh giá các thành viên đều hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các cuộc họp của BKS:

Stt	Các Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ô. Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn	08	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga	08	100%	100%	Trong đó có một số buổi họp trực tuyến và qua email
3	Ô. Lê Văn Châu	08	100%	100%	

Nội dung các cuộc họp của BKS trong năm 2022:

Stt	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
1	Thông qua các Nội dung BC kiểm soát 2021 trình ĐHĐCĐ	03	100%	05/03/2022
2	Triển khai kế hoạch Kiểm soát năm 2022	03	100%	27/04/2022
3	Xem xét chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	03	100%	31/05/2022

Stt	Nội dung	Số TV tham dự	Tỷ lệ thống nhất	Ngày họp
4	Triển khai công tác thẩm định soát xét BC 06 tháng	03	100%	27/06/2022
5	Thông qua BC thẩm tra KQKD và Tình hình tài chính 06 tháng năm 2022	03	100%	23/08/2022
6	Họp triển khai công tác soát xét BC Quý 3/2022	03	100%	05/10/2022
7	Thông qua kết quả soát xét Q3 và 09 tháng 2022	03	100%	19/10/2022
8	Triển khai công tác kiểm soát năm tài chính 2022 kết thúc ngày 31/12/2022 và công tác giám sát hoạt động quản trị, điều hành công ty để chuẩn bị trình ĐHCĐ	03	100%	18/12/2022

Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Ngoài ra BKS còn tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị khi được mời dự; Tại các cuộc họp, đại diện Ban Kiểm soát tham gia góp ý đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về các vấn đề quản lý liên quan đến hoạt động của Công ty.

2. Kết quả giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị :

Căn cứ vào các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, BKS nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp với điều lệ và đúng theo tinh thần của ĐHCĐ giao, làm cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 22 Quyết định và Nghị quyết liên quan đến hoạt động công ty; Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng Quý nhằm đánh giá kết quả các mặt hoạt động Công ty theo các Nghị quyết đã đề ra đồng thời giao nhiệm vụ mục tiêu cho kỳ kế tiếp. Ngoài ra HĐQT cũng đã tổ chức các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu về quản trị Công ty.

*** Các hoạt động khác:**

- Đã chỉ đạo tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty;

- Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết về Quy chế Công bố thông tin phù hợp với các qui định của Pháp luật chứng khoán hiện hành.

- Phê duyệt và uỷ quyền cho Ban điều hành ký kết hợp đồng hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng: BIDV Đà Nẵng, Vietcombank Đà Nẵng, Vietinbank Đà Nẵng, Techcombank Đà Nẵng, TPbank Đà Nẵng...; Giao quyền cho Tổng Giám đốc ký kết và thực hiện các hợp đồng mua, bán giữa Công ty với các công ty có liên quan và hợp đồng mua, bán hàng hóa có mức dự trên 50% vốn điều lệ;

- Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã thực hiện chỉ đạo của Hội đồng quản trị để tổ chức kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị giao. Triển khai công tác kinh doanh linh hoạt thích ứng với tình hình thị trường, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh nên đã đem lại hiệu quả rất khả quan;

- Công tác điều hành: TGD đã tổ chức các cuộc họp giao ban hằng tháng nhằm đánh giá, soát xét các nhiệm vụ kế hoạch đề ra, triển khai công tác kỳ kế tiếp. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong hệ thống triển khai kịp thời các định hướng của HĐQT thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh hàng tháng/quý, kết quả trong năm 2022 hầu hết các ĐVTT đều có lãi

- Thường xuyên trao đổi, báo cáo với Hội đồng quản trị về tình hình kinh doanh, tài chính, quản lý công nợ, công tác đầu tư..., giúp Hội đồng quản trị nắm bắt đầy đủ thông tin về tình hình hoạt động của Công ty để có những chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và đề ra những định hướng kế hoạch kinh doanh phù hợp;

-Ban Điều hành đã tuân thủ việc công bố thông tin đảm bảo tính chính xác, kịp thời theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Phối hợp giữa HĐQT, TGD và BKS:

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát để nắm bắt các chỉ đạo của HĐQT đối với các hoạt động công ty trong năm;

- Kế hoạch kiểm soát và kết quả kiểm soát được Ban Kiểm soát cung cấp đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị, TGD để tham vấn, cũng như trước khi triển khai công tác kiểm soát, Ban Kiểm soát đã thông tin về kế hoạch kiểm soát đến Hội đồng quản trị, Ban TGD để phối hợp;

- Các cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị, của Ban điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đều có mời đại diện Ban Kiểm soát tham dự; Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành công việc trong năm 2022.

II. Báo cáo Thẩm định kết quả kinh doanh và tình hình tài chính Công ty:

1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2022 (triệu đồng)	Thực hiện 2022 (triệu đồng)	Tỷ lệ HTKH (%)
1. Doanh thu		2.836.310	
- Doanh thu thương mại		2.826.261	
- Doanh thu dịch vụ		10.049	
2. Khối lượng bán ra (tấn)	215.000	206.731	96%
3. Lợi nhuận trước thuế	10.000	17.397	174%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh thương mại :		14.425	
- Lợi nhuận từ hoạt động dịch vụ:		2.972	
4. Lợi nhuận sau thuế	8.000	12.140	152%

2. Tình hình tài chính : Báo cáo tài chính tổng hợp toàn Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC. Qua thẩm định báo cáo tài chính, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu kiểm toán, cụ thể:

Chi tiêu chủ yếu	31/12/2021 (triệu đồng)	31/12/2022 (triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-) (triệu đồng)
A. Tổng tài sản	761.703	761.400	-303
1. Tài sản ngắn hạn	683.768	684.270	+ 502
1.1 Tiền & tương đương tiền	2.303	921	-1.382
1.2 Đầu tư TC ngắn hạn	5.861	0	- 5.861
1.3 Phải thu ngắn hạn:	644.959	607.034	-37.925
<i>Tr đó:</i>			
- Phải thu về bán hàng	625.512	577.444	
- Dự phòng nợ phải thu	(27.354)	(24.612)	
1.4 Tồn kho	30.193	72.738	+ 42.545
1.5 TS ngắn hạn khác	452	3.577	+ 3.125
2. Tài sản dài hạn	77.935	77.130	- 805
B. Nguồn vốn	761.703	761.400	-303
1. Vốn chủ sở hữu	135.855	134.494	-1.361
2. Nợ phải trả	625.848	626.906	+ 1.058
<i>Trong đó:</i>			
- Phải trả Ngân hàng	559.538	581.593	
- Phải trả Nhà cung cấp	37.589	15.204	
- Các khoản phải trả khác	28.721	30.109	
C. Lãi cơ bản / cổ phiếu	1.213 đ/cp	1.233 đ/cp	+ 20 đ/cp

3. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính:

3.1 Kết quả kinh doanh:

- Trước bối cảnh tác động của kinh tế thế giới, thị trường trong nước luôn biến động khó dự báo. Tuy vậy, Công ty cũng đã nỗ lực thích ứng, khai thác tốt các cơ hội kinh doanh, triển khai linh hoạt các chính sách bán hàng, như đẩy mạnh bán thu tiền ngay, vừa đảm bảo luân chuyển dòng tiền vừa tăng vòng quay vốn, đảm bảo các nhu cầu thanh toán các khoản nợ đến hạn và đã đem lại hiệu quả khả quan, cụ thể :

+ Lợi nhuận trước thuế vượt 74% (đạt 17,4 tỷ / kế hoạch 10 tỷ)

+ Lợi nhuận sau thuế vượt 52% (đạt 12,14 tỷ / kế hoạch 08 tỷ)

3.2 Tình hình tài chính:

- Quy mô tổng tài sản: không biến động so với thời điểm cuối năm 2021, tuy nhiên về cơ cấu tài sản đã thay đổi, các khoản thay đổi chủ yếu :

+ Phải thu ngắn hạn đã giảm: 37,9 tỷ đồng

+ Tồn kho tăng 42,5 tỷ đồng

Với cơ cấu điều chỉnh này có thể nhận định sẽ tạo thuận lợi hơn cho Công ty đối với chu kỳ kinh doanh tiếp theo do giá có xu hướng tăng.

- Về tình hình trả nợ đến hạn: Công ty đảm bảo luân chuyển dòng tiền, cân đối trả các khoản nợ đến hạn kịp thời, không để phát sinh nợ phải trả quá hạn;

- Về tình hình nợ phải thu:

Nợ phải thu bán hàng: Số dư thời điểm 31/12/2022: 577,444 tỷ đồng, đã giảm 48 tỷ đồng so với đầu năm. Tuy nhiên, qua phân tích đánh giá các khoản nợ cho thấy vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cần phải được quan tâm đôn đốc thu .

Ngoài ra đối với các hợp đồng mua bán giao dịch với các bên liên quan, Công ty cần tuân thủ các NQ của HĐQT về mức dư nợ luân chuyển đã được phê duyệt.

- Đối với nợ khó đòi theo báo cáo đánh giá của Hội đồng xử lý nợ Công ty:

+ Số dư thời điểm 31/12/2022: 25,918 tỷ đồng, giảm 8,09 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Cụ thể số phát sinh tăng trong kỳ: 2,157 tỷ đồng; Số thu hồi, khắc phục, xử lý: 10,247 tỷ đồng.

+ Số trích lập dự phòng đến 31/12/2022: 24,612 tỷ đồng, Công ty trích lập theo phân loại tuổi nợ và tính chất từng khoản nợ cơ bản đảm bảo quy định hiện hành.

III. Kiến nghị:

1. Tiếp tục tăng cường công tác thẩm định khách hàng, hạn chế tối đa việc bán nợ tín chấp, đặc biệt đối với những khách hàng chưa được thẩm định, đánh giá đầy đủ về năng lực cũng như uy tín trong thanh toán; đồng thời đẩy mạnh công tác xử lý thu nợ tồn đọng nhằm lành mạnh hóa tình hình tài chính Công ty.

2. Theo dõi sát tình hình thị trường bất động sản (BDS), tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng các tài sản - BDS hình thành từ việc thu nợ; Đồng thời có kế hoạch chuyển nhượng các cơ sở đất đai khai thác không hiệu quả để bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

IV. Kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2023 :

1. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên nhằm thực hiện tốt công tác kiểm soát ĐHĐCĐ giao;

2. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD tiếp tục xây dựng các Quy chế quản lý phù hợp với tình hình thực tế và điều lệ KMT;

3. Triển khai công tác giám sát đối với hoạt động HĐQT và Ban điều hành về việc tuân thủ các qui định của pháp luật và điều lệ KMT;

4. Tổ chức soát xét, thẩm định các báo cáo tài chính hằng quý , 06 tháng và năm theo tiến độ đề ra;

Trên đây là báo cáo kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung. Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- HĐQT, TGD
- Các TV -BKS
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thành Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15.9./TT-KKMI

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc “Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong ba (03) công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố và cho phép kiểm toán những công ty niêm yết để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát”.
Cụ thể:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Nguyễn Hoàng Nam Thành Tuấn

Số: 160./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty
Nhiệm kỳ 2020-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ/VNS ngày 16/01/2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP về việc thôi làm người đại diện của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đối với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ/VNS ngày 16/01/2023 của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP về việc cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 của bà Nguyễn Thị Tuyết Nga,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga được Đại hội đồng cổ đông bầu vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) nhiệm kỳ 2020-2025 tại phiên họp thường niên ngày 29/5/2020. Do có sự thay đổi nhân sự người đại diện, ngày 16/01/2023, cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP đã có Quyết định số 06/QĐ-VNS về việc cử bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán, tham gia Ban kiểm soát KKMT nhiệm kỳ 2020-2025 thay bà Nguyễn Thị Tuyết Nga.

Trên cơ sở đề nghị của cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (VNS), Hội đồng quản trị KKMT đã họp và nhất trí giới thiệu, đề cử bổ sung bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán VNS, tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát KKMT nhiệm kỳ 2020-2025.

Để đảm bảo thủ tục miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 đối với bà Nguyễn Thị Tuyết Nga kể từ thời điểm được các cổ đông biểu quyết chấp thuận.

2. Thông qua việc bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán VNS, tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 do cổ đông Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP giới thiệu để bầu cử tại Đại hội.

(có Quyết định đề cử nhân sự tham gia BKS Công ty của cổ đông Tổng công ty
Thép Việt Nam-CTCP đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *hath*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten Signature]
Huỳnh Trung Quang

**TỔNG CÔNG TY
THÉP VIỆT NAM-CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05 /QĐ-VNS

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thôi làm người đại diện của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tại
Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung**

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Căn cứ Quy chế quản lý Người đại diện của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 180/QĐ-VNS ngày 31/7/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi làm người đại diện của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tại Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung đối với bà **Nguyễn Thị Tuyết Nga**, Thành viên Ban kiểm soát Công ty (nhiệm kỳ 2020-2025).

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga có trách nhiệm phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật và của Công ty; đồng thời tiến hành bàn giao tài sản, công việc và tài liệu có liên quan cho Bộ phận đại diện của Tổng công ty tại Công ty và Hội đồng quản trị Công ty theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng ban Tổ chức Nhân sự, Trưởng ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP, Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung và bà Nguyễn Thị Tuyết Nga chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐQT Tcty;
- Ban Kiểm soát Tcty;
- TGD và các P.TGD;
- Các Ban, VP, VPĐD Tcty;
- HĐQT, BKS Cty KKMT;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, TCNS.



TỔNG CÔNG TY
THÉP VIỆT NAM-CTCP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /QĐ-VNS

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Căn cứ Quy chế quản lý Người đại diện của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP tại các doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 180/QĐ-VNS ngày 31/7/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Theo đề nghị của Trưởng ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử bà Nguyễn Thị Huyền, Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung (nhiệm kỳ 2020-2025); đề cử giữ chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty (kiêm nhiệm).

Điều 2. Bà Nguyễn Thị Huyền được hưởng thù lao thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung và Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng ban Tổ chức Nhân sự, Trưởng ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP, Người đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung và bà Nguyễn Thị Huyền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐQT Tcty;
- Ban Kiểm soát Tcty;
- TGD và các P.TGD;
- Các Ban, VP, VPĐD Tcty;
- HĐQT, BKS Cty KKMT;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, TCNS.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Song Lai

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG
NHIỆM KỲ 2020-2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung năm 2023 tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025, với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (theo danh sách của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 14/3/2023).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát (theo Điều 169 của Luật Doanh nghiệp và Điều 37 Điều lệ Công ty)

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp, và không thuộc các trường hợp sau:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát, số thành viên được bầu và nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được

đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3.3. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung: một (01) người.

3.4. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát: Trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

Điều 4. Hướng dẫn gửi hồ sơ ứng cử, đề cử, lựa chọn các ứng cử viên

4.1. Các ứng viên đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử đề bầu vào thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 gửi Đơn ứng cử, đề cử về:

Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Địa chỉ: 69 Quang Trung, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Điện thoại: 02363.565.484

Fax: 02363.835.336

Người liên hệ: ông Huỳnh Ngọc Tuấn - Thư ký công ty. Mobi: 0905.168.757.

* Thời gian nhận hồ sơ: chậm nhất **17 giờ ngày 13/4/2023**

* Hồ sơ gồm: Đơn đề cử/ứng cử thành viên Ban kiểm soát; Bản cam kết của thành viên Ban kiểm soát; 01 bản Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan (nếu là tổ chức) hoặc xác nhận của địa phương (nếu là cá nhân); Bản sao có chứng thực các loại giấy tờ, bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của người đề cử, ứng cử (nếu có).

4.2. Giới thiệu tại Đại hội: Dựa trên đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có kèm theo lý lịch của người được đề cử, ứng cử, Ban Tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn được nêu tại Điều 3 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ghi chú: Trường hợp các ứng cử viên được cổ đông/nhóm cổ đông đề cử ngay tại Đại hội, vui lòng gửi hồ sơ đề cử về cho Thư ký Đại hội trước khi tiến hành bầu cử.

Điều 5. Phương thức bầu cử

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung theo hình thức bỏ phiếu kín.

Điều 6. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát và nguyên tắc trúng cử

Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát. Cổ đông tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng

số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 7. Ban bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban bầu cử

- Ban bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban bầu cử có trách nhiệm:
 - + Giới thiệu phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban bầu cử tiến hành kiểm tra Thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung: Thời gian, địa điểm tiến hành kiểm phiếu, thành phần Ban kiểm phiếu; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội; Tổng số phiếu phát ra; Tổng số phiếu thu về; Tổng số phiếu hợp lệ hoặc không hợp lệ; Số cổ phần biểu quyết cho ứng cử viên là thành viên Ban kiểm soát; Danh sách trúng cử và chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu bầu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 Điều, được công khai trước phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung năm 2023 và có hiệu lực ngay sau khi được các cổ đông có mặt biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Trung Quang



HƯỚNG DẪN

Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025

1. Yêu cầu Phiếu bầu và ghi Phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo Mã số đăng ký tham dự;

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 theo Mã số tham dự (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền);

- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban bầu cử đổi Phiếu bầu khác;

- Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên Phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có Giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết;

- Cổ đông chỉ được quyền bầu dồn phiếu cho ứng cử viên trong phạm vi **Tổng số phiếu của mình**, tức là tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên **phải nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu** của cổ đông đó.

2. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Phiếu bầu do Ban bầu cử phát ra và có đóng dấu treo của Công ty;

- Phiếu bầu cho ứng cử viên trong danh sách bầu cử đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Tổng số cổ phần tín nhiệm cho ứng cử viên phải nhỏ hơn hoặc bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông.

3. Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp:

- Phiếu bầu không do Ban bầu cử phát hành;

- Tổng số phiếu bầu của cổ đông bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông;

- Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên ứng cử viên vào danh sách bầu cử;

- Cổ đông bầu bằng “%” số phiếu;

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu hoặc phiếu bầu để trống (phiếu trắng).

4. Mẫu Phiếu bầu:

a. Nội dung Phiếu bầu cử:

- Phần I: Thể hiện Mã số cổ đông; Tổng số cổ phần; Tổng số phiếu. Một phiếu bầu thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần của cổ đông đó sở hữu và được ủy quyền;

- Phần II: Danh sách ứng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025.

b. Hình thức Phiếu bầu cử:

Phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025 có màu xanh và đóng dấu treo của Công ty.



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

**BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ 2020-2025
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Hôm nay, vào lúc 09 giờ 45 phút ngày 19/4/2023 tại Phòng họp tầng 6 Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung, số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ban bầu cử gồm:

1. Ông Nguyễn Đình Chinh - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Duy Hương - Thành viên
3. Bà Lê Hoàng Xuân Thủy - Thành viên

Đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu cử và kiểm tra Phiếu bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025. Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông tại thời điểm tiến hành bầu cử: 22 cổ đông, tương ứng 8.939.767 cổ phần;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu: 22 cổ đông;
- Tổng số tờ phiếu phát ra: 22 phiếu, tương ứng với: 8.939.767 cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số tờ phiếu thu về: 22 phiếu, tương ứng với: 8.939.767 cổ phần;
- Số phiếu hợp lệ: 22 phiếu, tương ứng với: 8.939.767 cổ phần;
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu.

* **Danh sách ứng cử viên bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025:** bà Nguyễn Thị Huyền – Chuyên viên Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP.

* **Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:**

STT	Họ tên	Số phiếu bầu tín nhiệm	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Huyền	8.939.767	100%

Căn cứ Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và kết quả kiểm phiếu bầu cử, Ban bầu cử xin công bố kết quả bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung nhiệm kỳ 2020-2025:

STT	Họ tên	Số phiếu bầu tín nhiệm	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Thị Huyền	8.939.767	100%

Biên bản được lập vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 19/4/2023 và được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

CÁC THÀNH VIÊN BAN BẦU CỬ



Trưởng ban
Nguyễn Đình Chinh



Nguyễn Duy Hương



Lê Hoàng Xuân Thủy

CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 161./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm tài chính 2022 như sau:

I. Lợi nhuận thực hiện năm 2022:

- | | |
|-------------------------------|------------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | : 17.397.454.740 đồng. |
| 2. Thuế thu nhập doanh nghiệp | : 5.256.728.647 đồng. |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) | : 12.140.726.093 đồng. |
| 4. LNST còn lại các năm trước | : 7.741.419.204 đồng. |
| 5. Tổng LNST còn lại (3+4) | : 19.882.145.297 đồng. |

II. Trích lập các quỹ và trả cổ tức:

- | | |
|------------------------------|---|
| 1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : 800.000.000 đồng. |
| 2. Chi trả cổ tức | : Tỷ lệ cổ tức đề nghị chi trả là 8% (800 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 7.877.249.600 đồng và dự kiến chi trả trong tháng 7/2023. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Handwritten signature
Huỳnh Trung Quang

Số: 162/BC-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 Kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Nghị quyết số 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông v/v thông qua kế hoạch năm 2022;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chi trả tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và đề xuất kế hoạch tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

1. Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

a) Tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS: (theo Nghị quyết số 187/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông)

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	đồng/tháng	44.000.000	
2	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	đồng/tháng	41.000.000	
3	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/tháng	17.000.000	
4	Thành viên HĐQT (02 người)	đồng/người/tháng		6.500.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng/tháng	20.000.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm (02 người)	đồng/người/tháng		4.500.000

b) Khen thưởng HĐQT, BKS:

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2022, đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), do thực hiện tốt nhiệm vụ của cổ đông giao.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

TT	Chức danh	ĐVT	Tiền lương	Thù lao
A	Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch HĐQT Công ty	đồng/tháng	47.000.000	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	đồng/tháng	44.000.000	

3	Thành viên HĐQT không kiêm nhiệm	đồng/tháng	18.200.000	
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm (02 người)	đồng/người/tháng		7.000.000
B	Ban kiểm soát			
1	Trưởng Ban kiểm soát Công ty	đồng/tháng	21.400.000	
2	Thành viên Ban kiểm soát (02 người)	đồng/người/tháng		5.000.000

Ghi chú: Đối với nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp được Công ty trả lương tháng thì không hưởng thù lao hàng tháng chức danh kiêm nhiệm. Trưởng hợp Kiểm soát viên kiêm nhiệm hưởng lương chuyên môn nghiệp vụ, được hưởng thù lao theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *hđc*

Nơi nhận:

- Các Cổ đông KKMT;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

Số: 1.6.3./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng là một trong những khách hàng truyền thống của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT), trong nhiều năm qua giao dịch chủ yếu là mua bán phôi thép, thép phế liệu..., luôn thanh toán đầy đủ, luân chuyển tốt tiền hàng và mang lại hiệu quả cho Công ty.

Theo kế hoạch năm 2023, KKMT sẽ cung cấp cho Công ty TNHH Thép Tây Đô, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng khoảng 22.000 tấn hàng hóa các loại cho mỗi đơn vị, với doanh thu dự kiến 300 tỷ đồng/đơn vị (trên 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính của KKMT tại thời điểm 31/12/2022).

Để chủ động triển khai các hợp đồng/giao dịch của Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2023 theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Hội đồng quản trị KKMT đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Chấp thuận cho KKMT được thực hiện các hợp đồng/giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị KKMT chỉ đạo và giám sát Tổng Giám đốc ký kết, thực hiện các hợp đồng giữa KKMT với Công ty TNHH Thép Tây Đô

và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *mtk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang

DANH SÁCH CÁC HỢP ĐỒNG/GIAO DỊCH TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

(đính kèm Tờ trình số 163/TTr-KKMT ngày 27.../3/2023)

Phụ lục 01

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối liên hệ liên quan với Công ty (KKMT)	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số lượng, tổng giá trị giao dịch dự kiến (tấn/tỷ đồng)	Thời hạn hiệu lực của hợp đồng
1	Công ty TNHH Thép Tây Đô (Mã số doanh nghiệp: 1800156657)	Người đại diện theo pháp luật của Công ty là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị KKMT	Lô đất số 45 đường số 2, Khu Công nghiệp Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	22.000 tấn 300 tỷ đồng	Từ ngày 01/01/2023 đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
2	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Chín Rồng (Mã số doanh nghiệp: 1801556739)	Người đại diện theo pháp luật của Công ty là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị KKMT	27 Lê Hồng Phong, Phường Trà An, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	22.000 tấn 300 tỷ đồng	Từ ngày 01/01/2023 đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024





Số: 164./TTr-KKMT

Đà Nẵng, ngày 27. tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung hiện hành,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét như sau:

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung (KKMT) được sửa đổi theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại phiên họp thường niên tổ chức vào ngày 16/4/2021. Trong quá trình thực hiện và qua rà soát lại các nội dung của Quy chế, Hội đồng quản trị nhận thấy cần phải sửa đổi lại nội dung điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị KKMT cho phù hợp với điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và điểm h khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty.

Vì vậy, Hội đồng quản trị KKMT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi nội dung điểm h khoản 2 Điều 11 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

a) Nội dung trước khi sửa đổi:

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.

b) Nội dung sau khi sửa đổi: (sửa từ “và” bằng từ “trừ” trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

“h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. *mlh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang



BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

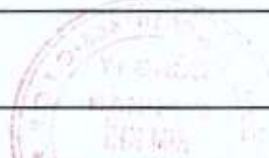
(đính kèm Tờ trình số 16.9/TTr-KKMT ngày 27/13/2023 của Hội đồng quản trị)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/4/2021;

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông.

STT	Quy chế ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2021	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1	Phần căn cứ: Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 130/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021;	Phần căn cứ: Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số <u>.../NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023</u> ;	Sửa đổi lại số và ngày cho phù hợp với ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
	CHƯƠNG III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHƯƠNG III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
2	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: “h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <u>và</u> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: “h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <u>trừ</u> hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”.	Sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 11 của Quy chế cho phù hợp với điểm h khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và điểm h khoản 2 Điều 27 Điều lệ Công ty. Cụ thể: sửa từ “ <u>và</u> ” bằng từ “ <u>trừ</u> ” trong Quy chế

	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p>	<p style="text-align: center;">CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</p>	
<p style="text-align: center;">3</p>	<p>Điều 23. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung bao gồm 07 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2021./.</p>	<p>Điều 23. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung bao gồm 07 Chương, 23 Điều và <u>có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 4 năm 2023 (thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã ban hành ngày 16 tháng 4 năm 2021).</u>/.</p>	<p>Sửa đổi ngày hiệu lực của Quy chế cho phù hợp với ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023</p>

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 4 năm 2023

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 195/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung,

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kim khí miền Trung bao gồm các nội dung sau:

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của Đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ Công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có năm (05) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một Công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên

mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có Đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận Đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký công ty. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Thư ký công ty do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng Giám đốc. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

b) Có Đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế

hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có);
- g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

- p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;

b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;

c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;

d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

e) Xác định thời gian và địa điểm họp;

g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật Doanh nghiệp;

h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong

thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ Công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V **BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, khoản 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất một (01) năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được

thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kim khí Miền Trung bao gồm 07 Chương, 23 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 4 năm 2023 (thay thế Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã ban hành ngày 16/4/2021). *mlh*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Trung Quang



Đà Nẵng ngày 19 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty CP Kim Khí Miền Trung

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung tổ chức ngày 19 tháng 04 năm 2023 đã tiến hành biểu quyết để thông qua một số nội dung chủ yếu của Đại hội.

Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu biểu quyết, gồm có 03 người:

- | | |
|---------------------------|------------|
| 1/ Bà Phạm Thị Thu Ngân | Trưởng ban |
| 2/ Bà Trần Thị Thùy Nhung | Thành viên |
| 3/ Bà Võ Thị Lệ | Thành viên |

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết từng nội dung của Đại hội. Kết quả cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2022 và tờ trình về kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2023

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

2. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát và báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

4. Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

5. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và đề cử nhân sự tham gia ứng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

6. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

7. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

8. Thông qua Báo cáo tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch tiền lương và thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

9. Thông qua Tờ trình về “chấp thuận các giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với Công ty TNHH Thép Tây Đô và Công ty TNHH Thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu Chín Rồng trong năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.936.854 CP, tỷ lệ 99,97% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 2.913 CP, tỷ lệ 0,03% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội

10. Thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

11. Thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Kim khí Miền Trung năm 2023:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 8.939.767 CP, trong đó:
- + Số phiếu tán thành: 8.939.767 CP, tỷ lệ 100% số CP có quyền biểu quyết tại Đại hội
- + Số phiếu không tán thành: 0 CP
- + Số phiếu không có ý kiến: 0 CP

Biên bản được lập xong lúc 11h 10 phút cùng ngày.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU**



Phạm Thị Thu Ngân



**CÔNG TY CỔ PHẦN
KIM KHÍ MIỀN TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kim khí miền Trung hiện hành,

Hôm nay ngày 19 tháng 4 năm 2023, lúc 8 giờ 30 phút tại phòng họp Công ty cổ phần Kim khí miền Trung, số 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tiểu ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

1. Bà Nguyễn Đăng Loan : Trưởng Tiểu ban
2. Bà Nguyễn Thị Lan Anh : Thành viên
3. Bà Lê Thị Hồng Quyên : Thành viên

Đã tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Kim khí miền Trung năm 2023 với kết quả như sau:

- Số cổ đông đăng ký tham dự là 24 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 9.073.836 cổ phần, chiếm tỷ lệ 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Số cổ đông có mặt tham dự cuộc họp là 22 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 8.939.767 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,79% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty hiện hành, với thành phần cổ đông tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội (trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào lúc 8 giờ 30 phút và được báo cáo công khai trước Đại hội./.

**TM. TIỂU BAN KIỂM TRA
TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG TIỂU BAN**

Nguyễn Đăng Loan